

# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG  
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

## TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

### NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CHÍNH PHỦ VỚI ĐỊA PHƯƠNG VÀ PHIÊN HỌP CHÍNH PHỦ THƯỜNG KỲ THÁNG 12/2017

Ngày 31/12/2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 138/NQ-CP trên cơ sở kết quả Hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12/2017.

Xác định năm 2018 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2016-2021). Chính phủ thống nhất chủ đề năm 2018 là: **“Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả”**.

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục phát huy kết quả đạt được, không chủ quan, khẩn trương khắc phục hạn chế, yếu kém; tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức; tiếp tục đoàn kết, nhất trí, đổi mới mạnh mẽ, năng động, sáng tạo, quyết tâm hành động, xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, trong sạch, liêm chính; nỗ lực thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ ngay từ những ngày đầu năm, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và 5 năm 2016 - 2020.



Ảnh minh họa

#### Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, đặc biệt là các địa phương cần tiếp tục tập trung cải thiện các chỉ số môi trường kinh doanh, chú trọng thực hiện các giải pháp cải thiện mạnh mẽ các chỉ số còn dư địa, thấp điểm, thấp hạng; thúc đẩy tăng năng suất lao động, sức cạnh tranh trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa bàn thuộc phạm vi quản lý, quyết tâm phấn đấu đưa Việt Nam vào nhóm ASEAN - 4 về năng lực cạnh tranh và môi trường kinh doanh.



SỐ 02/2018

Từ 08/01 - 12/01/2018

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ  
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể. Trong đó tập trung cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành; bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục kiểm tra chuyên ngành, cắt giảm, đơn giản hóa 50% điều kiện đầu tư kinh doanh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền theo quy định; thường xuyên tổ chức đối thoại chính sách với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp.

### **Tăng cường kỷ cương trong xây dựng thể chế pháp luật**

Chính phủ cũng yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát, xây dựng kế hoạch, xác định rõ tiến độ thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý, nhất là những dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, 2019 và chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh năm 2018 để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập của quy định pháp luật hiện hành liên quan đến đất đai, xây dựng, nhà ở, đầu tư, kinh doanh, các chính sách an sinh xã hội; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác xây dựng thể chế pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật, không để xảy ra tình trạng xin rút, xin lùi, nợ đọng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong chương trình.

Công tác xây dựng thể chế pháp luật năm 2018 rất nặng nề, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ưu tiên thời gian, trực tiếp chỉ đạo, đổi mới cách làm, nâng cao chất lượng công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; phân công trách nhiệm cụ thể, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc; tập trung nguồn lực cho công tác này, nhất là việc tổng kết, đánh giá, nghiên cứu, xây dựng dự án luật; lập kế hoạch, lộ trình phù hợp, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình Chính phủ, hạn chế tối đa việc xin điều chỉnh tiến độ; Chủ động, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan và các cơ quan của Quốc hội trong suốt quá trình nghiên cứu, soạn thảo, đặc biệt là khâu tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện các dự án luật, pháp lệnh...

### **Cải cách thủ tục hành chính**

Chính phủ yêu cầu các địa phương phải đổi mới công tác đối thoại, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật; chủ động gửi các phản ánh, kiến nghị về bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo thẩm quyền, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp.

Các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm các cuộc họp, giấy tờ hành chính và chế độ báo cáo không cần thiết; tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và giảm chi phí cho doanh nghiệp; xem xét, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, chấn chỉnh hành vi nhũng nhiễu, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.



Đồng thời, các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 theo đúng tiến độ; trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng và xây dựng Chính phủ điện tử theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; xây dựng, hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử của bộ, ngành, địa phương bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Khung Kiến trúc Chính phủ Việt Nam; phấn đấu đến cuối năm 2018, 100% các đơn vị thuộc bộ, ngành trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; tập trung triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin một cửa điện tử tại các bộ, ngành, địa phương.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương tập trung rà soát, tham mưu Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất việc triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các bộ, ngành, địa phương; bảo đảm an toàn thông tin mạng, gắn kết giữa bảo đảm an toàn thông tin với phát triển Chính phủ điện tử và chính quyền điện tử các cấp; có biện pháp kiên quyết xử lý đối với trường hợp đưa tin xấu, độc, bịa đặt, vu khống dưới các hình thức trên mạng xã hội.

*Nguồn: baochinhphu.vn*

## **“CÁC BỘ KHÔNG ĐƯỢC NÍU QUYỀN LỢI ĐỂ GÂY KHÓ GIAO THƯƠNG”**

Ngày 09/01, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Chủ tịch Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại chủ trì phiên họp lần thứ ba của Ủy ban.

Trong 6 tháng cuối năm 2017, việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia (NSW), Cơ chế một cửa ASEAN (ASW) vào kiểm tra chuyên ngành đã có một số kết quả tích cực. Hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản ổn định, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp về cơ bản được giải quyết kịp thời,...

Tính chi phí thông quan trực tiếp cho 1 lô hàng giảm 19 USD cho cả xuất và nhập khẩu. Tính tới 15/12/2017 thì ước tính doanh nghiệp Việt Nam tiết kiệm 205 triệu USD cho 10,81 triệu tờ khai thủ tục thông quan; giảm hơn 15 triệu giờ lưu kho hàng xuất khẩu và 33 triệu giờ lưu kho bãi hàng nhập khẩu.

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cho rằng, kết quả này còn xa so với mục tiêu khi mới chỉ thực hiện được 1/5 kế hoạch năm 2017.

Theo bà Nguyễn Thị Mai, Thứ trưởng Bộ Tài chính, so với chỉ tiêu 22 thủ tục hành chính thực hiện trên NSW được giao tại phiên họp lần thứ hai hồi tháng 7/2017, hiện mới chỉ có 8 thủ

tục được triển khai, 14 thủ tục còn lại phải chờ đến hết quý I/2018 mới chính thức được thực hiện trên NSW.

Đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) khẳng định, việc triển khai NSW sẽ tạo thuận lợi rất tốt cho các doanh nghiệp. Qua khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp về hải quan và triển khai NSW, đại diện VCCI cho biết, trong thực hiện thủ tục kiểm tra chuyên ngành có một số khó khăn như đánh giá chung thì 25% DN cho biết thực hiện thủ tục kiểm tra chuyên ngành khó và rất khó, 67% bình thường và chỉ 8% cho biết dễ, rất dễ.

“Sức ép của việc thực hiện các chỉ tiêu cắt giảm 50% thủ tục kiểm tra chuyên ngành, 50% điều kiện kinh doanh của Nghị quyết số 01 của Chính phủ là rất lớn, không có chỗ cho sự chần chừ. Tạo thuận lợi thương mại cho doanh nghiệp, đi đôi với chống gian lận thương mại, không được lấy lý do chống gian lận thương mại, bảo vệ sản xuất trong nước để níu giữ quyền lực của bộ ngành, để những nhiễu gây khó dễ cho giao thương. Năm 2018 phải có đột phá về thực hiện hải quan một cửa”, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ yêu cầu các bộ và đặt ra trách nhiệm của các bộ trưởng, cục trưởng khi triển khai chậm cơ chế này.

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu trong năm 2018, các bộ phần đầu triển khai đủ 130 thủ tục hành chính mới theo đăng ký tại Kế hoạch tổng thể triển khai NSW và ASW giai đoạn 2016 - 2020; tiếp tục rà soát và bổ sung các thủ tục mới vào kế hoạch chung; chính thức kết nối ASW....

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## **BỘ NỘI VỤ: CHƯA PHÁT HIỆN HÀNH VI THAM NHŨNG**

Trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã tiến hành 29 cuộc thanh tra theo kế hoạch (1 cuộc thanh tra hành chính và 28 cuộc thanh tra chuyên ngành).

Trong đó, Thanh tra Bộ Nội vụ đã tiến hành 1 cuộc thanh tra hành chính và 14 cuộc thanh tra chuyên ngành; Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tiến hành 8 cuộc; Ban Tôn giáo Chính phủ tiến hành 6 cuộc. Ngoài ra, Bộ Nội vụ tiến hành 1 cuộc thanh tra đột xuất. Thanh tra Bộ Nội vụ đã tiến hành 27 cuộc kiểm tra đột xuất.

Theo Bộ Nội vụ, do đặc thù của ngành Nội vụ liên quan chủ yếu đến chính sách, công tác tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, quản lý biên chế, tổ chức bộ máy hành chính, chính quyền địa phương, công tác thi đua, khen thưởng, tôn giáo; bên cạnh đó, pháp luật hiện hành chưa quy định vi phạm hành chính và chế tài xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Nội vụ. Vì vậy việc xử lý vi phạm và các tồn tại, hạn chế chủ yếu được xử lý thông qua việc kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách; xem xét trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham mưu; miễn nhiệm công chức lãnh đạo không đủ điều kiện, tiêu chuẩn và khắc phục các tồn tại khác liên quan đến quản lý biên chế công chức, số lượng cấp phó, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; việc bổ nhiệm chức vụ

lãnh đạo, quản lý; tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; việc quản lý hồ sơ công chức; trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng; việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức; công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

Năm 2017, Bộ Nội vụ chưa phát hiện và xử lý vụ việc nào liên quan đến hành vi tham nhũng.

*Nguồn: thanhtra.vn*

## BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CÔNG BỐ SỐ LIỆU “GIẬT MÌNH” VỀ CHI PHÍ CỦA DOANH NGHIỆP

Chi phí kiểm tra chuyên ngành hiện còn quá lớn, đặc biệt là phí kiểm tra hiệu suất năng lượng, phí kiểm dịch thú y và phí kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu. Hàng loạt con số "giật mình" vừa được Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố.

Đặc biệt, một doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng gỗ cho biết mỗi năm doanh nghiệp phải chi phí hàng chục tỷ đồng (có tháng tới 2,5 tỷ) tiền lưu kho bãi vì yêu cầu kiểm dịch.

Đây là một vấn đề nổi cộm được Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhấn mạnh trong báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết năm 2017, bên cạnh những kết quả đã đạt được trong lĩnh vực kiểm tra chuyên ngành với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Bộ này lấy ví dụ, theo quy định tại Thông tư số 285/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, mức phí mới về kiểm dịch thú y rất cao và chênh lệch lớn so với mức phí cũ; ảnh hưởng nhiều tới chi phí của doanh nghiệp. Ví dụ, trong năm 2016, chi phí kiểm tra chuyên ngành của một doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng 300 triệu/tháng thì nay đã tăng gần 700 triệu đồng/tháng do áp dụng theo mức phí mới này.

Để nhập khẩu một lô hàng điện lạnh, doanh nghiệp phải thực hiện các loại kiểm tra sau: Kiểm tra tương thích điện từ (EMC): 16-20 triệu/mẫu sản phẩm (không kiểm tra phá hủy). Chi phí không chính thức là 4 triệu/tờ kết quả. Kiểm tra hiệu suất năng lượng: 16 triệu/mẫu sản phẩm. Kiểm tra hợp quy và dán tem CR: 6 triệu/mẫu sản phẩm và giá trị mẫu sản phẩm bị mất (kiểm tra phá hủy đối với sản phẩm nhập lần đầu). Chi phí không chính thức 2 -3 triệu/tờ kết quả.

Với thủ tục xin mã công bố của Tổng cục Năng lượng (Bộ Công Thương) để được dán nhãn năng lượng thực hiện theo lô, chi phí chính thức: 500.000 đồng/hồ sơ, còn chi phí không chính thức: 2 triệu đồng/hồ sơ.

Như vậy, tổng cộng các chi phí để hoàn tất thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với một model tủ lạnh khoảng 70 triệu đồng (không bao gồm giá trị mẫu bị phá hủy). Doanh nghiệp tính toán nếu một lô hàng nhập khẩu chỉ gồm vài chiếc thì doanh nghiệp không có lãi, thậm chí lỗ....

Cũng theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thời gian thực hiện thủ tục quản lý, kiểm tra chuyên ngành tuy đã giảm hơn trước, nhưng vẫn còn dài, dẫn tới nhiều rủi ro cho doanh nghiệp.

Việc quản lý, kiểm tra chuyên ngành chồng chéo giữa các Bộ (Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Bộ đội Biên phòng và Hải quan,...) trên các lĩnh vực vẫn chưa được cải thiện (ngoại trừ những thay đổi tích cực trong phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP tại Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 38)...

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## KÝ KẾT THỎA THUẬN HỢP TÁC TOÀN DIỆN GIỮA UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

Chiều ngày 08/01/2018, UBND thành phố Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện.

Theo thỏa thuận hợp tác, UBND thành phố Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam sẽ triển khai thực hiện các nội dung hợp tác như: Triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Cung ứng dịch vụ Tài chính bưu chính theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và theo ngành dọc. Xây dựng đề án, dự án phát triển các điểm phục vụ bưu chính theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và theo Quyết định số 441/QĐ-BTTTT ngày 28/3/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trên cơ sở thỏa thuận hợp tác toàn diện giữa UBND thành phố Hồ Chí Minh và Bưu điện Việt Nam, Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh và các Sở, Ban ngành, UBND các quận, huyện sẽ ký kết các thỏa thuận trong từng lĩnh vực, địa bàn để phối hợp, triển khai thực hiện.

Phát biểu tại Lễ ký kết, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Minh Hồng cho biết: Với các kết quả đạt được trong thời gian qua, Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg đã được đánh giá là một trong những văn bản được triển khai đồng bộ, thể hiện sự quyết tâm, sự đồng lòng của các bộ ngành, địa phương đối với chủ trương chung của Chính phủ trong việc đổi mới phương thức phục vụ nhân dân một cách hiệu quả hơn, góp phần khắc phục những hạn chế trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời tạo điều kiện cho người dân tiết kiệm chi phí đi lại, công sức chờ đợi để làm thủ tục hành chính. Thực tế tại thành phố Hồ Chí Minh, từ năm 2012 cho đến nay Bưu điện đã tiếp nhận và phát trả trên 5 triệu hồ sơ cho người dân, trong đó, tính riêng năm 2017 có gần 3 triệu hồ sơ được nhận và phát trả thành công, chiếm 26% tỷ trọng tổng sản lượng hồ sơ hành chính được chuyển phát qua mạng bưu chính trên cả nước.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến khẳng định: Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam là doanh nghiệp đứng đầu trong lĩnh vực bưu chính không chỉ hỗ trợ, hợp tác giúp thành phố Hồ Chí Minh thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính mà còn góp phần đảm bảo an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ hành chính công trong thời gian qua.

Cũng tại Lễ ký kết, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam Phạm Anh Tuấn cam kết với thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ,

chất lượng phục vụ. Đào tạo, tập huấn quy trình dịch vụ; ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ công nhân viên, giao dịch viên. Khang trang điểm giao dịch, điểm bưu điện văn hóa xã. Tổ chức truyền thông dưới mọi hình thức đến người dân. Đáp ứng nhu cầu của tổ chức, người dân nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính cả trực tiếp và trực tuyến.

*Triệu Quốc Hùng – Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh*

## THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TRÊN 38.000 HỒ SƠ TRỄ HẠN GIẢI QUYẾT

Đây là thông tin Phó Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh Trần Vĩnh Tuyến đưa ra tại Hội nghị Tổng kết công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018 của thành phố Hồ Chí Minh ngày 09/01.

Theo thống kê chưa đầy đủ năm 2017, thành phố có 38.543 hồ sơ trễ hạn giải quyết. Trong đó, hầu hết hồ sơ trễ hạn rơi vào hồ sơ nhà đất. Các đơn vị có hồ sơ trễ hạn cao như: Chi nhánh văn phòng đất đai quận Tân Phú là 61,7%, Chi nhánh văn phòng đất đai quận 11 là 31,3%, Chi nhánh văn phòng đất đai quận 6 là 23,9%, Chi nhánh văn phòng đất đai quận 2 tỷ lệ là 16,44%, Chi nhánh văn phòng đất đai quận 5 là 23,7%...

Bên cạnh đó, ở một số nơi công bố thông tin thủ tục hành chính còn lạc hậu, chưa cập nhật, không phù hợp với quy định của pháp luật. Mặt khác, dịch vụ công trực tuyến chưa hiệu quả, khó khăn khi thực hiện. Nguyên nhân, do người đứng đầu đơn vị chưa quyết liệt trong chỉ đạo...

Trong kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2018, thành phố Hồ Chí Minh đặt mục tiêu mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 90%, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn trên cổng thông tin một cửa điện tử của thành phố đạt trên 90%, phần đầu đạt từ 30 - 40% số lượng thủ tục hành chính được đưa vào cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, bắt buộc 100% các sở, ngành, quận huyện phải xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính để thực hiện một cách hiệu quả. Đồng thời, trong quá trình giải quyết các hồ sơ trễ hạn cần có sự thông tin minh bạch. Lãnh đạo các đơn vị cần rà soát, xem xét nguyên nhân hồ sơ trễ hạn để có biện pháp khắc phục bằng cách gửi thư xin lỗi người dân, doanh nghiệp nói rõ nguyên nhân và hẹn thời gian giải quyết cụ thể...

*Nguồn: haiquan.vn*



## CẦN THƠ: TỔ CHỨC THI TUYỂN 04 PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ

Ngày 08/01, bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Trưởng phòng Phòng Công chức, viên chức (Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ), cho biết UBND thành phố đang thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng của thành phố.

Theo đó, thành phố thí điểm thi tuyển 3 đợt, gồm: 03 Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 01 Phó Giám đốc Sở Tư pháp; Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật công nghệ Cần Thơ.

Đợt 1 thi tuyển từ tháng 1 đến tháng 3/2018 và chức danh Phó Giám đốc Sở lần đầu tiên tổ chức thi tuyển.

Theo bà Hạnh, trong đợt thi tuyển này là mở rộng về đối tượng dự tuyển. Ngoài cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm nằm trong qui hoạch của chức danh thi tuyển đang công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm, thì những người đang công tác ở các cơ quan, đơn vị khác được qui hoạch chức danh tương đương cũng được tham gia...

*Nguồn: tuoitre.vn*

## BẮC GIANG: TÍCH CỰC THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg) về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích; tỉnh Bắc Giang đã chủ động, tích cực triển khai có hiệu quả các quy định của quyết định nêu trên và đã đạt được những kết quả tích cực trong năm 2017, thể hiện trên các nội dung sau:

Ngay sau khi Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 công bố 344 danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; đồng thời đã ban hành Công văn số 401/UBND-NC ngày 17/02/2017 để chỉ đạo triển khai thực hiện, theo đó yêu cầu các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn và UBND các huyện, thành phố phối hợp với ngành Bưu điện tỉnh thực hiện các quy định của Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg như: Niêm yết tại Trung tâm Hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết

quả cấp huyện, cấp xã, công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; bố trí người tiếp nhận hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) do nhân viên bưu chính chuyển đến và giải quyết TTHC theo quy định.

Ngày 21/02/2017, Trung tâm Hành chính công của tỉnh đã phối hợp với Bưu điện tỉnh Bắc Giang tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 121/QĐ-UBND của UBND tỉnh; triển khai ký thỏa thuận hợp tác với 22 sở, ngành có TTHC đăng ký nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; Bưu điện tỉnh đã chỉ đạo hệ thống Bưu điện các huyện, thành phố ký thỏa thuận hợp tác cung ứng dịch vụ với Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả 10/10 huyện, thành phố. Đồng thời, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các sở, ngành, các huyện, thành phố và đội ngũ nhân viên của ngành bưu điện.

Trong thời gian qua, Bưu điện tỉnh đã đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, mở mới Bưu cục tại Trung tâm Hành chính công, niêm yết danh mục TTHC, niêm yết giá cước dịch vụ, in và phát hành Phiếu đăng ký, hướng dẫn sử dụng dịch vụ ...; mua sắm hệ thống trang thiết bị bổ sung cho Bưu điện các huyện, thành phố, các Bưu cục và các điểm Bưu điện văn hóa xã để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Quy trình nghiệp vụ tiếp nhận và trả kết quả được quy định chặt chẽ, cụ thể như: Khi công dân, tổ chức có yêu cầu sử dụng dịch vụ, công chức Bộ phận một cửa, một cửa liên thông hoặc nhân viên Bưu điện cấp Phiếu đăng ký sử dụng dịch vụ và hướng dẫn công dân, tổ chức cung cấp các thông tin cần thiết, thu cước phí theo quy định; 16 giờ hàng ngày, nhân viên Bưu điện đến Bộ phận một cửa, một cửa liên thông để nhận kết quả giải quyết theo số lượng phiếu mà công dân, tổ chức đã đăng ký để thực hiện chuyển phát đến địa chỉ đã đăng ký theo yêu cầu; người nhận kết quả (hoặc người nhận thay) xuất trình Giấy tờ tùy thân và Giấy hẹn với Bưu tá, ký và ghi rõ họ tên xác nhận trên vận đơn/bản kê. Nhờ có quy trình nghiệp vụ rõ ràng, cùng với kinh nghiệm của các Bưu tá, các kết quả hồ sơ TTHC đều được chuyển đến người nhận đúng thời gian, địa chỉ, hồ sơ, tài liệu được bảo quản an toàn.

Kết quả trong năm 2017, tỉnh Bắc Giang đã tiếp nhận, trả kết quả giải quyết 130.771 hồ sơ TTHC, trong đó các TTHC thực hiện với số lượng giao dịch lớn như: Chuyển phát giấy phép lái xe, đăng ký xe 17.644; hồ sơ Bảo hiểm xã hội 87.654; Chứng minh nhân dân 22.781; hồ sơ đất đai 1.389; lý lịch tư pháp 230; chuyển phát hộ chiếu 734; chuyển phát hồ sơ xét tuyển đại học, cao đẳng và các trường chuyên nghiệp 486; cấp đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô tải, xe khách 183; hồ sơ ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 176 và một số lĩnh vực khác.

Thông qua việc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, bước đầu được tổ chức và công dân đồng tình ủng hộ, mang lại nhiều lợi ích như: tạo điều kiện thuận lợi nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn tiết kiệm chi phí, tiết kiệm công sức, giảm thời gian đi lại; tổ chức và công dân có thể gửi hồ sơ và

nhận kết quả tại Bưu điện các huyện, thành phố, các Bưu cục và các điểm Bưu điện văn hóa xã mà không cần phải đến bộ phận một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh; có thể nhận kết quả tại nhà do nhân viên bưu điện chuyển đến theo yêu cầu ...

Việc thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích góp phần nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, góp phần làm thay đổi thái độ, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan hành chính nhà nước. Ngành Bưu điện thực hiện chức năng là cánh tay nối dài của chính quyền đến với người dân, doanh nghiệp, góp phần xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, hướng tới nền hành chính hành động, phục vụ, chính quyền điện tử.

Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, Bắc Giang quan tâm thực hiện một số biện pháp chủ yếu sau:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 26/3/2017 và Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT ngày 29/9/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông để người dân và doanh nghiệp biết và sử dụng dịch vụ gửi hồ sơ, nhận trả kết quả giải quyết TTHC qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp tục rà soát, trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố bổ sung, niêm yết và công khai danh mục, thời hạn, thành phần hồ sơ đối với các TTHC tiếp nhận và trả kết quả giải quyết qua bưu điện để người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thuận tiện.

- Ngành Bưu điện tỉnh cần tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; cải tiến quy trình cung cấp dịch vụ, làm tốt công tác chăm sóc khách hàng đảm bảo sự hài lòng của tổ chức và công dân khi sử dụng dịch vụ bưu chính công ích; tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; niêm yết giá cước dịch vụ phù hợp để đáp ứng tốt hơn yêu cầu cung cấp dịch vụ của ngành.

- Ngành thông tin và truyền thông cần tích cực triển khai xây dựng, hoàn thiện Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tích hợp với các phần mềm hiện có của các sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã như: Phần mềm điện tử dùng chung giải quyết TTHC, phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc. Kịp thời cập nhật TTHC trên phần mềm, trong đó chú trọng quy trình chi tiết giải quyết TTHC từ Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, đến Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, các phòng, ban chuyên môn và các cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC theo hướng rõ ràng, công khai, minh bạch về thẩm quyền và trách nhiệm của từng tổ chức, từng cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp./.

*Nguyễn Duy Đoàn – Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang*

## TRÀ VINH: ĐẦU TƯ GẦN 48 TỶ ĐỒNG XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Tỉnh Trà Vinh đang thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử (giai đoạn 1), với tổng kinh phí gần 48 tỷ đồng; trong đó, ngân sách Trung ương 30 tỷ đồng, số tiền còn lại ngân sách tỉnh đối ứng.

Quy mô đầu tư của dự án gồm: xây dựng khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh phù hợp với mô hình kiến trúc khung Chính phủ điện tử Việt Nam; xây dựng phần mềm về nền tảng chung kết nối, chia sẻ hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh, các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong mô hình chính quyền điện tử cấp tỉnh.

Đồng thời, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật Công Thông tin điện tử tỉnh; đầu tư xây dựng hệ thống bảo mật, tường lửa, hệ thống tường lửa, cân bằng tải, phòng chống tấn công có chủ đích, hệ thống quản trị hoạt động và bảo mật. Ngoài ra, dự án cũng đầu tư hệ thống máy tính và các thiết bị cần thiết khác...

Để nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, tỉnh Trà Vinh đang thực hiện nhiều giải pháp để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về phương thức tiếp xúc các thủ tục hành chính; trong đó chú trọng hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai xây dựng chính quyền điện tử...

*Nguồn: vietnamplus.vn*

## BÌNH ĐỊNH: 50 CÔNG CHỨC CÒN THIẾU ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

Đó là một trong những nội dung trong kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác cán bộ trong các cơ quan hành chính của UBND tỉnh Bình Định giai đoạn từ tháng 1/2015 đến tháng 6/2017 được Thanh tra Bộ Nội vụ công bố ngày 09/01.

Theo Thanh tra Bộ Nội vụ, kết quả kiểm tra trực tiếp 321 hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cho thấy một số trình tự bổ nhiệm thuộc thẩm quyền của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa thể hiện bằng văn bản lưu trong hồ sơ bổ nhiệm. Thời điểm làm quy trình, ban hành quyết định bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với nhiều trường hợp không đảm bảo theo quy định. Hiện có một đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vượt một cấp phó so với quy định.



Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức ở Bình Định cũng có nhiều tồn tại, hạn chế. Qua kiểm tra 52 hồ sơ được tiếp nhận không qua thi và 9 hồ sơ xét tuyển từ cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện cho thấy trong quyết định thành lập hội đồng kiểm tra, sát hạch không nêu tên cụ thể các thành viên hội đồng; một số hồ sơ không đảm bảo thành phần theo quy định.

Trong đó, có 17 công chức được tuyển dụng khi chưa có chứng chỉ quản lý nhà nước. Một số công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ không phù hợp vị trí việc làm cần tuyển dụng, chưa có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học...

Từ kết quả thanh tra trên, Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không bỏ nhiệm lại đối với các trường hợp không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn chức danh được bổ nhiệm. Đồng thời chỉ đạo thực hiện rà soát đối với các trường hợp đã được tiếp nhận không qua thi tuyển trong thời gian trước giai đoạn thanh tra, thu hồi quyết định tuyển dụng nếu không đáp ứng yêu cầu.

Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị chủ tịch UBND tỉnh Bình Định kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan để xảy ra những hạn chế, tồn tại như đã trên để có hình thức xử lý phù hợp...

*Nguồn: plo.vn*

# DÂN CHỦ VÀ NHÂN VĂN – TINH THẦN CƠ BẢN CỦA LÝ LUẬN PHỤC VỤ CÔNG MỚI

Ra đời vào cuối thế kỷ XX, lý luận phục vụ công mới (PVCM) với việc nhấn mạnh giá trị dân chủ, lợi ích công, sự tham gia, tính trách nhiệm, hợp tác quản trị... có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng đối với việc dân chủ hóa hành chính công trong bối cảnh dân chủ hóa, toàn cầu hóa, tri thức hóa và thông tin hóa hiện nay. Bài viết khái lược nội dung chủ yếu của lý luận PVCM, từ đó nêu lên một số gợi ý đối với cải cách hành chính (CCHC) ở nước ta hiện nay.

## 1. Khái lược về lý luận phục vụ công mới

Lý luận phục vụ công mới được Robert Denhardt và Janet Denhardt đề xuất với mục đích là để phân biệt với quản lý mới. Từ thập niên 80 của thế kỷ XX đến nay, các nước phát triển đã đẩy mạnh cải cách chính phủ theo lý luận quản lý công mới. Mục tiêu của cải cách hành chính theo lý luận quản lý công mới là nhằm thực hiện “3e”: kinh tế (economy), hiệu quả (efficiency) và hiệu năng (effective)(1). Trong điều kiện quy mô chính phủ quá lớn, hiệu năng thấp, nặng về quy trình mà coi nhẹ kết quả đầu ra, khu vực công phản ứng chậm trước các nhu cầu của xã hội và công dân... thì việc vận dụng các chủ trương, phương pháp do quản lý công mới đã có tác dụng nhất định góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động của khu vực công. Tuy nhiên, lý luận quản lý công mới đã chịu không ít sự phê phán, trong đó có sự phê phán của lý luận PVCM. Theo lý luận này, khi mà các giá trị dân chủ, nhân văn được đề cao và quyền công dân được coi trọng, thì những chủ trương, giải pháp cải cách thiên về “chủ nghĩa quản lý”, coi nhẹ “tính chất công (cộng)” mà lý luận quản lý công mới đề ra đã không đáp ứng được thực tiễn của việc thực hiện dân chủ hóa hành chính công. Sự phê phán của lý luận PVCM tập trung ở ba phương diện sau: Một là, lý luận PVCM cho rằng, hành chính công truyền thống và cả quản lý công mới đều mang sắc thái “lấy chính phủ làm trung tâm”. Theo lý luận này, hành chính công dân chủ là hành chính công lấy công dân làm trung tâm. Cụ thể hơn, điểm cốt yếu của hành chính công là đáp ứng người dân, trao quyền cho người dân và phục vụ công dân. Hai là, lý luận PVCM phê phán quan điểm coi công dân là “khách hàng” và cho rằng, công dân không chỉ là người tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ công, mà còn là người sở hữu chính phủ, người nộp thuế, người tham gia vào quá trình chính trị và quản trị công. Ba là, mục tiêu của nền hành chính không chỉ là hiệu quả kinh tế, mà còn là dân chủ, công bằng xã hội, lợi ích công.

## 2. Mô hình hành chính phục vụ theo quan điểm của lý luận phục vụ công mới

### 2.1 Hành chính công lấy công dân làm trung tâm

Đặc trưng quan trọng nhất của hành chính phục vụ là hành chính “lấy công dân làm trung tâm”. Điều này có nghĩa là, chính phủ không phải là mục đích, mà là công cụ(2). Lý do chính đáng cho sự tồn tại của chính phủ là bảo đảm và nâng cao phẩm giá con người của công dân;

chức trách của chính phủ là bảo đảm việc thực hiện quyền lợi chính trị, kinh tế và xã hội của công dân, thỏa mãn nhu cầu cơ bản của công dân, nhất là nhu cầu cơ bản của nhóm yếu thế; cung ứng dịch vụ công cơ bản, từ đó làm cho công dân có cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

Lý luận PVCMM khẳng định, quan hệ giữa chính phủ với công dân khác với quan hệ giữa doanh nghiệp và khách hàng. Bởi vì, đối tượng phục vụ của chính phủ không chỉ là khách hàng trực tiếp (những người trực tiếp đến các cơ quan công quyền để được giải quyết vấn đề nào đó), mà còn là những người cần sự trợ giúp của chính phủ. Chính phủ có ưu thế về nguồn lực và kỹ năng nên cần đảm bảo tính công bằng trong phục vụ công và tạo cơ hội bình đẳng để các nhóm công dân, các đối tượng khác nhau trong xã hội thể hiện nhu cầu, nguyện vọng của mình. “Trên thực tế, trong rất nhiều trường hợp, việc quan tâm đến phương diện công bằng và bình đẳng còn quan trọng hơn nhiều so với việc chỉ quan tâm đến nguyện vọng của khách hàng trực tiếp”(3). Việc cải tiến chất lượng phục vụ “khách hàng” trực tiếp tuy là cần thiết, nhưng chưa đủ. Điều quan trọng là, chính phủ cần có sự phản ứng nhanh chóng, kịp thời và có hiệu quả trước nhu cầu, nguyện vọng của công dân.

Hành chính công “lấy công dân làm trung tâm” đòi hỏi chính phủ thực hiện tốt các quyền cơ bản của công dân, thực hiện tốt công bằng xã hội, giúp đỡ, trợ giúp công dân kịp thời, tạo điều kiện để công dân tham gia vào hoạch định chính sách. Do đó, trách nhiệm phục vụ của chính phủ còn là tạo lập cơ chế đồng bộ, khả thi để công dân tham gia một cách có hiệu quả vào quá trình hoạch định chính sách.

### *2.2 Mục tiêu của hành chính công là duy trì và thực hiện tốt lợi ích công*

Lý luận PVCMM cho rằng, lợi ích công là mục tiêu theo đuổi của hành chính công. Hành chính công có thực hiện tốt lợi ích công hay không thể hiện ở các phương diện như: tôn trọng và bảo đảm quyền công dân; thể hiện lợi ích của đa số người dân; thực hiện ưu tiên lợi ích của nhóm yếu thế; chính sách công vượt qua lợi ích nhóm (đặc thù) và lợi ích cục bộ của ngành, địa phương. Theo lý luận PVCMM, lợi ích công là cái được xác định thông qua quá trình hiệp thương và đối thoại giữa chính phủ và công dân, cho nên, điều kiện tiên quyết để hành chính công thực hiện tốt lợi ích công chính là phải đảm bảo “tính mở” của quá trình hoạch định chính sách công. Có nghĩa là, việc hoạch định chính sách không thể là việc của số ít người, mà trong quá trình hoạch định chính sách, chính phủ cần bảo đảm sự tham gia rộng rãi của công dân và xã hội. Lý luận này cho rằng “Trên thực tế, khi xác lập mục tiêu, tầm nhìn, viễn cảnh của xã hội và phương hướng phát triển thì hoạt động đối thoại, thảo luận một cách rộng rãi của công chúng có ý nghĩa rất quan trọng. Vai trò của chính phủ phần nhiều được thể hiện ở chỗ tập hợp mọi người vào môi trường đối thoại rộng rãi và chân thành để cùng nhau xác định phương hướng phát triển của xã hội”(4). Ngoài vai trò thúc đẩy sự tham gia và thảo luận của công dân vào quá trình hoạch định chính sách, chính phủ còn phải đảm nhận trách nhiệm đảm bảo phương án giải quyết được lựa chọn thông qua quá trình thảo luận, đối thoại phù hợp với nguyên tắc công bằng. Chính phủ không chỉ cần hành động tích cực để tìm kiếm phương án

giải quyết vấn đề công, mà còn phải có trách nhiệm bảo đảm những phương án giải quyết đó, cả về mặt trình tự và nội dung, đều thống nhất với lợi ích công.

### *2.3 Thực hiện sự hợp tác giữa chính phủ với xã hội và công dân trong quá trình thực hiện chính sách*

Lý luận PVCMM cho rằng, nếu thông qua quá trình nỗ lực tập thể và sự hợp tác, thì các chính sách và kế hoạch phù hợp với lợi ích công và nhu cầu xã hội sẽ được thực thi một cách triệt để và có trách nhiệm. Sau khi đề ra được chính sách, kế hoạch thể hiện được “ý dân”, chính phủ cần hợp tác với các bên có liên quan để phát huy và tích hợp sức mạnh của toàn xã hội vào việc thực hiện mục tiêu chính sách. Việc coi trọng giáo dục tinh thần công dân sẽ giúp chính phủ phát huy được trách nhiệm xã hội của công dân. Chính tình cảm tự hào và ý thức trách nhiệm này sẽ thúc đẩy người dân tham gia vào quá trình thực hiện chính sách. Lý luận này nhấn mạnh: “Chính phủ không thể sáng tạo ra xã hội, nhưng chính phủ (nhất là người đứng đầu và đội ngũ quan chức chính phủ) có thể đặt cơ sở tiền đề cho hành động có trách nhiệm và hiệu quả của công dân”(5); đồng thời khẳng định, chỉ khi chính phủ là chính phủ mở cũng như trở nên dễ tiếp cận với công dân thì mới có thể phát huy được đầy đủ vai trò, trách nhiệm của công dân vào quá trình quản lý công.

### *2.4 Hành chính phục vụ là nền hành chính đảm nhận tốt trách nhiệm công*

Lý luận này cho rằng, bất kể là hành chính công truyền thống hay quản lý công mới đều có xu hướng đơn giản hóa vấn đề trách nhiệm. Hành chính công truyền thống quan niệm, quan chức chính phủ chịu trách nhiệm trực tiếp đối với cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, còn công chức chỉ chịu trách nhiệm đối với cấp trên. Lý luận PVCMM chỉ rõ: “Trách nhiệm mà nhà quản lý công đảm nhận là trách nhiệm công, nó đòi hỏi nhà quản lý công phải quan tâm đến hiến pháp và pháp luật, quan tâm đến các giá trị xã hội, chuẩn mực hành vi chính trị, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp và lợi ích công dân”(6). Trách nhiệm của chính phủ và nhà quản lý công bao gồm: trách nhiệm chính trị, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm pháp luật và trách nhiệm đạo đức. Trách nhiệm chính trị của nhà quản lý công là đáp ứng kịp thời những yêu cầu hợp pháp, chính đáng của công dân; bảo vệ lợi ích dân tộc; bảo vệ và thực hiện lợi ích công. Trách nhiệm pháp luật của nhà quản lý công là tôn trọng hiến pháp và pháp luật; nghiêm chỉnh trong thực thi pháp luật. Trách nhiệm hành chính của nhà quản lý công là thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình; không vượt quyền, lạm quyền, làm sai chức năng khi thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tính hợp pháp và hợp lý về trình tự trong thực thi nhiệm vụ; làm việc với chất lượng và hiệu quả cao. Trách nhiệm đạo đức của nhà quản lý công chính là sự chính trực, trung thực, nhân ái, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Để đảm nhận tốt trách nhiệm công của mình, bên cạnh sự tự giác về mặt đạo đức của nhà quản lý công, còn đòi hỏi tăng cường sự giám sát của lập pháp, tư pháp, hành chính, đảng cầm quyền, xã hội, truyền thông đại chúng và công dân đối với hoạt động thực thi công vụ của nhà quản lý công.



### *2.5 Coi trọng nhân tố con người trong tổ chức công*

Lý luận PVCMM cho rằng, thông qua lãnh đạo và quản lý dân chủ để phát huy nhân tố con người là yếu tố quan trọng đảm bảo cho sự thành công của tổ chức công. Do đó, cần tôn trọng con người và phát huy nhân tố con người trong tổ chức; cần quan tâm một cách đầy đủ đến quan điểm giá trị và lợi ích của các thành viên trong tổ chức. Lý luận này nhấn mạnh, “nếu mong muốn và kỳ vọng công chức tôn trọng công dân thì nhà lãnh đạo trong tổ chức công cần tôn trọng công chức”(7). Để phát huy tính tích cực và hiệu quả làm việc của công chức, nhà quản lý công không chỉ quan tâm đến các vấn đề như tiền lương, sự an toàn và ổn định về công việc của công chức...; mà còn cần quan tâm đến việc tăng cường quyền tự chủ cho công chức và phát huy sự tham gia của công chức, của cấp dưới vào quá trình ban hành các quyết định.

### *2.6 Vai trò phục vụ và trách nhiệm công đòi hỏi hình thành, bồi dưỡng năng lực, kỹ năng cần thiết cho nhà quản lý công*

Theo lý luận PVCMM, trong bối cảnh mới, khi mà công dân tích cực tham gia vào quản lý công, thì vai trò mà nhà quản lý công đảm nhận không chỉ là người cung ứng dịch vụ, mà còn là người kết nối, điều tiết, phối hợp và đưa ra phán quyết công bằng. Những vai trò mới này đòi hỏi nhà quản lý công cần có năng lực “kết nối với công dân” và có đầy đủ một số kỹ năng như: kỹ năng lắng nghe, đối thoại, hòa giải và giải quyết xung đột(8).

### *3. Một số gợi ý đối với nước ta hiện nay*

Khác với lý luận hành chính công truyền thống và lý luận quản lý công mới khi cả hai đều thiên về “chủ nghĩa quản lý” của hành chính công, lý luận PVCMM đã thể hiện “thuộc tính công” của hành chính công (lợi ích công, trách nhiệm công và hành động công, công bằng xã hội, sự tham gia của công dân...). Trong công cuộc đổi mới, việc thực hiện cải cách hành chính ở nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng và điều này đã làm cho hành chính nhà nước thể hiện tốt hơn, đầy đủ hơn “tính chất công”. Đặc biệt, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã đề ra nhiều nội dung quan trọng nhằm tiếp tục điều chỉnh chức năng của hành chính nhà nước, đổi mới cơ cấu tổ chức, phương thức phục vụ và cơ chế vận hành của hành chính nhà nước theo hướng xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả(9). Có thể khẳng định, “tính chất công” của hành chính nhà nước Việt Nam đã được thể hiện đầy đủ trong các chủ trương, đường lối của Đảng cũng như trong hệ thống pháp luật của Nhà nước; đồng thời được thể hiện rõ trong thực tiễn hoạt động của hành chính nhà nước. Qua nghiên cứu lý luận và xuất phát từ thực tiễn có thể rút ra một số gợi ý sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục đổi mới tư duy, quan niệm quản trị của đội ngũ cán bộ, công chức. Đội ngũ cán bộ, công chức cần ý thức rằng, quản lý nhà nước, quản lý xã hội không chỉ là lĩnh vực thực tiễn của chính trị gia, quan chức chính phủ và công chức, mà còn là lĩnh vực thực tiễn của công dân và xã hội. Một khi hành chính công là “hành động công cộng để giải quyết vấn đề công”, thì rõ ràng hành chính công phải là hành chính “mở”. Đó phải là hành chính công có

tính tham gia, có tính tích hợp, có tính chia sẻ; đòi hỏi chính phủ cần phát huy tốt sự tham gia của công dân, tôn trọng và lắng nghe tiếng nói của công dân và các tổ chức của công dân.

Thứ hai, đổi mới cơ chế quyết sách của các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tăng cường và mở rộng sự tham gia của công dân. Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng chỉ rõ: “Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, được nhân dân tham gia ý kiến”; “Bảo đảm để nhân dân tham gia ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống của nhân dân, từ nêu sáng kiến, tham gia thảo luận, tranh luận đến giám sát quá trình thực hiện”(10). Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, công dân tham gia có hiệu quả vào quá trình hoạch định chính sách công, nhất là hoạt động phản biện xã hội.

Thứ ba, tăng cường sự đối thoại giữa các cơ quan hành chính nhà nước với công dân. Sự tương tác và đối thoại giữa chính quyền với người dân là phương thức để khắc phục tình trạng xa cách giữa “quan” với “dân”.

Tương tác và đối thoại giúp cả hai hiểu biết nhau, giúp cho chính quyền hiểu và nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của người dân, từ đó chuyển những nguyện vọng chính đáng đó thành chính sách hoặc chương trình hành động cụ thể. Đó cũng là quá trình giúp người làm chính sách có được những thông tin cần thiết phục vụ cho quá trình hoạch định và thực thi chính sách. Tương tác và đối thoại còn là phương thức làm cho chính quyền trở nên gần dân hơn, dễ tiếp cận với người dân. Do đó, Đảng ta yêu cầu: “Các cấp ủy đảng và chính quyền phải thường xuyên đối thoại, lắng nghe, học hỏi, tiếp thu ý kiến, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của nhân dân; tin dân, tôn trọng, lắng nghe những ý kiến khác”(11).

Thứ tư, tăng cường sự hợp tác giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức xã hội trong thực thi chính sách. Theo đó, cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế để mở rộng và tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội vào quá trình thực hiện chính sách (giám sát việc thực hiện chính sách, đánh giá hiệu quả chính sách, đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính, tham gia cung ứng dịch vụ công...).

Thứ năm, tăng cường trách nhiệm giải trình và giám sát việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước. Việc hoàn thiện cơ chế trách nhiệm nhằm đảm bảo để các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện tốt trách nhiệm chính trị, trách nhiệm pháp luật, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm đạo đức là một trong những nội dung quan trọng của đổi mới cơ chế vận hành của hành chính nhà nước hiện nay. Việc hoàn thiện cơ chế trách nhiệm hiện nay cần chú trọng vào một số khía cạnh như:

- Xác định rõ về mặt pháp luật quyền và trách nhiệm của từng cơ quan hành chính, nhất là người đứng đầu cơ quan hành chính;

- Thực hiện cơ chế giám sát trách nhiệm toàn diện và liên tục. Theo đó, bên cạnh hoàn thiện và thực thi cơ chế giám sát bên trong bộ máy hành chính, cần tăng cường sự giám sát của các cơ quan dân cử và cơ quan tư pháp đối với các cơ quan hành chính; tăng cường sự kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng và nâng cao hiệu quả giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội, báo chí và nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan hành chính và đội ngũ cán bộ, công chức;

- Thể chế hóa trách nhiệm giải trình, theo đó, bên cạnh việc tăng cường sự giải trình của các cơ quan hành chính với các cơ quan dân cử, cơ quan tư pháp và trách nhiệm giải trình trong nội bộ bộ máy hành chính, cần tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính đối với báo chí, công chúng và xã hội;

- Chú trọng việc xử lý trách nhiệm pháp luật đối với cán bộ, công chức nhằm đảm bảo tính tối cao của pháp luật trong đời sống xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Thứ sáu, bồi dưỡng tinh thần và trách nhiệm công dân. Công dân vừa là mục tiêu vừa là chủ thể của quản lý công. Trong quản lý công, tầm quan trọng của tinh thần và trách nhiệm công dân thể hiện ở chỗ: làm cho mỗi công dân quan tâm một cách tự giác đối với các vấn đề công; làm cho công dân tự nguyện cống hiến tài trí và sức lực của mình vào việc giải quyết các vấn đề của đất nước, địa phương và cơ sở; thực hiện mục tiêu chung và phúc lợi chung; phát huy năng lực tự chủ, thực hiện việc tự giáo dục và tự quản lý mình(12). Vì vậy, cần thông qua các phương thức khác nhau về chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội để bồi dưỡng, phát triển tinh thần và trách nhiệm công dân./.

### **Ghi chú:**

(1) Guy Peter (2001), *The Future of Governing*, University Press of Kansas.

(2) Zhang Cheng-fu (2014), *On Open Government*, *Journal of Renmin University of China*, No4.

(3),(4),(5),(6),(7),(8) Robert B.Denhardt & Janet V.Denhardt (2003), *The New Public Service: Serving, not Steering*, M.E.Sharpe Press.

(9), (10), (11) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb CTQG - ST, H.2016, tr.178, tr.161-162, tr.160.

(12) Nguyễn Trọng Bình, *Mô hình xã hội của chính sách công và một số gợi mở đối với Việt Nam hiện nay*, *Tạp chí Khoa học Chính trị*, số 8/2016, tr. 76.

TS. Nguyễn Trọng Bình - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khu vực IV

Nguồn: tcnn.vn

## ĐỀ VIỆC TÌNH GIẢN BỘ MÁY THỰC SỰ PHÁT HUY HIỆU QUẢ

Những biến chuyển nhanh và mạnh trong đời sống kinh tế, xã hội thời gian gần đây cho chúng ta nhận thấy một thực tế rằng, Việt Nam đang đứng trước một ngưỡng cửa cơ hội rất lớn. Tiền đề của ngưỡng cửa ấy chính là các cải cách kinh tế - chính trị - xã hội đang được thực hiện theo tinh thần của các Nghị quyết Trung ương 4-5 và 6 (Khóa XII).

Nhưng vấn đề đặt ra mà chúng ta cũng đang cần phải quan tâm sát sao chính là việc thực hiện cải cách sẽ như thế nào, đặc biệt là ở các cấp quản lý cấp địa phương, cấp ngành. Chỉ cần việc thực thi cải cách mang tính hình thức, thiếu thực tế, chắc chắn kết quả nhận được sẽ rất hạn chế, nếu không nói là không có hiệu quả nào chỉ vì vấn nạn đánh trống bỏ dùi.

Ở cấp quản lý nhà nước, phải thừa nhận là nhờ vào sự theo dõi, chỉ đạo sát sao của Chính phủ, của Trung ương, tiến độ và kết quả hành động là rất khả quan. Điển hình như việc thoái vốn Nhà nước ở các tập đoàn lớn như Sabeco, Habeco, Vinamilk chẳng hạn. Tất cả đều diễn ra tốc độ, minh bạch và hiệu quả cao. Nhưng liệu những điển hình đó có thể trở thành hình mẫu để các cấp thấp hơn, cũng như các phương diện cần cải cách khác có thể học tập và áp dụng hay không, đó vẫn là câu hỏi chờ đợi vào chính những hoạch định, kế sách và sự tận tâm của những người đang đảm lãnh trách nhiệm trong bộ máy.

Trong phiên họp lần 4 của Hội đồng Lý luận Trung ương gần đây, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh việc “chủ động chớp thời cơ để đưa đất nước phát triển nhanh hơn” và trong bài phát biểu đó, Tổng Bí thư nhấn mạnh rằng “Vấn đề mấu chốt là cần bảo đảm tính thiết thực, chất lượng, hiệu quả. Khảo sát thực tiễn không chỉ dừng lại ở sao chụp, mô tả bề mặt của thực tiễn, mà phải khám phá tầng sâu của thực tiễn, phát hiện các mâu thuẫn, các xu hướng và nhân tố phát triển mới”.

Rõ ràng, tính thiết thực, chất lượng, hiệu quả đã được Tổng Bí thư chỉ ra rằng phải cần có sự khám phá “tầng sâu của thực tiễn, phát hiện các mâu thuẫn”. Đây chính là cách dung hòa hợp lý giữa lý luận và thực tiễn, không rập khuôn một cách máy móc, chủ quan và tạo kẽ hở để các cá nhân lợi dụng và làm sai trái, gây ra những hậu quả lâu dài cũng như khiến quần chúng mất lòng tin vào Đảng và Nhà nước.

Một ví dụ điển hình mà chúng ta có thể sử dụng ở trường hợp này chính là chuyện tình giản biên chế thời gian tới. Trong cuộc gặp mặt tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 5 HĐND TP Hà Nội lần thứ 15 vừa rồi, Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung đã trả lời câu hỏi làm cách nào để Hà Nội giảm 7.415 biên chế trong năm 2018 bằng một phương pháp đề xuất đáng chú ý là nếu viên chức 2 năm liền không hoàn thành nhiệm vụ sẽ bị xếp vào diện tình giản.



Câu trả lời của Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung nghe rất thực tế so với việc giám biên chế chỉ dựa trên tuổi tác, bằng cấp, kỷ luật... Song, có một thực tế mà chúng ta cần phải thừa nhận với nhau rằng, việc đánh giá năng suất lao động của cán bộ, viên chức từ trước tới nay ít gắn liền với thực tiễn.

Có rất nhiều cán bộ bị coi là không hoàn thành nhiệm vụ nhưng khi họ bị gạt ra khỏi bộ máy, và đi làm ở các tổ chức tư nhân cùng ngành, cùng vị trí, họ lại là những cá nhân xuất sắc. Chúng ta có thể đặt ra những tiêu chuẩn đánh giá năng suất lao động của cán bộ theo tiêu chí được tập thể đồng thuận, nhưng đã bao giờ chúng ta mạnh dạn đặt ra câu hỏi rằng, các tiêu chí ấy có chuẩn xác trong việc đánh giá năng suất lao động một cách thực tế và khoa học?

Ở Sabeco, một đơn vị Nhà nước mới thoái vốn là một ví dụ thú vị mà chúng ta có thể quan sát trong tương lai gần. Sẽ rất nhiều cán bộ công chức cũ của Sabeco thời còn “nhà nước”, vốn là lao động tiên tiến, xuất sắc, có thể sẽ phải vật lộn với những tiêu chuẩn đánh giá cá nhân khác, vốn dĩ khoa học hơn. Và từ đó, chúng ta hoàn toàn có thể nghĩ đến câu hỏi lớn “Liệu, các tiêu chí đánh giá cá nhân hiện nay trong môi trường nhà nước có đủ chính xác, nhất là ở hoàn cảnh đã tạo đúng điều kiện cho người viên chức ấy lao động tốt hay không?”.

Từ đó, chúng ta hoàn toàn dám đặt ra nghi vấn rằng liệu có hay không tình trạng các cá nhân lạm dụng tinh thần tiến bộ của tinh giản biên chế để từ đó tạo phe cánh, trù dập những người lao động có năng lực, bằng cái gọi là “không hoàn thành nhiệm vụ” vốn dĩ khá mơ hồ. Như vậy, cái cách sẽ lại là cái cớ để cho cơ hội cá nhân lên ngôi. Tất nhiên, cái cớ ấy sẽ không thể bị lợi dụng nếu như chúng ta có biện pháp kiểm soát tốt với những con người thực thi chuẩn mực.

Do đó, điều cấp thiết bây giờ phải là tạo ra một bộ máy kiểm soát hữu hiệu, bộ máy kiểm soát không thể bị chi phối bởi bất kỳ cá nhân nào, và đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn khoa học. Có như thế, tiến trình cải cách mới có thể đạt được hiệu quả thực sự khi không để mất những nhân tài và vẫn dung dưỡng cho những kẻ ăn bám vào bộ máy.

*Nguồn: vnca.cand.com.vn*

## TỰ TRỌNG QUAN CHỨC

“Kính trọng”, “nể phục”, “ngưỡng mộ”, “tự trọng”, “dũng cảm” và rất nhiều mỹ từ khác đã được các độc giả báo mạng dành tặng ông Đoàn Ngọc Hải, Phó Chủ tịch UBND Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, khi ông bất ngờ đệ đơn xin từ chức ngày 08/01.

Trong suốt năm qua, ông Hải nổi danh cả nước khi liên tục dẫn đầu đoàn kiểm tra liên ngành xuống đường lập lại trật tự vỉa hè, lòng đường trên các tuyến phố sầm uất của Quận 1. Còn nhớ sáng 20/2/2017, trong một lần xuống đường giải cứu vỉa hè, ông Hải khảng khái tuyên bố : “Nếu không làm được tôi sẽ cởi áo về vườn...”. Rất tiếc, vì nhiều lý do, đến nay chiến dịch “giải cứu” vỉa hè của ông Hải coi như đã thất bại. Vỉa hè nhiều tuyến phố “đâu lại vào đấy”.

Trong đơn ông Hải viết: “Nhìn lại, tôi thấy mình không thực hiện được lời hứa trước nhân dân và kỳ vọng của đồng chí lão thành cách mạng sẽ giải quyết dứt điểm vấn đề này, vì thế tôi xin từ chức Phó chủ tịch Quận 1, xin thôi ủy viên Ban thường vụ Quận ủy, Quận 1, thôi tham gia ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Quận 1 và xin thôi Đại biểu Hội đồng nhân dân Quận 1”.

Dẫu còn có nhiều cách nhìn nhận, đánh giá khác nhau về phương pháp và cách thức thực hiện công việc, trách nhiệm được giao của ông Hải, song chỉ riêng việc ông dám đương đầu với một lợi ích khổng lồ lên tới “hàng ngàn tỷ đồng các bãi ô tô, xe gắn máy, nhà hàng, khách sạn, các hộ kinh doanh mặt tiền... và một bộ phận không nhỏ cán bộ cộng sinh trong đó” – như ông nhận định trong lá đơn từ chức – đã là một sự dũng cảm hiếm thấy ở chôn quan trường thời nay.

Nay, không làm được như cam kết, ông đã thực hiện lời hứa cách đây 1 năm là “cởi áo về vườn”. Quả là một quan chức đầy lòng tự trọng trước nhân dân ! Có lẽ, đây chính là ví dụ thực tế hiếm hoi về một thói quen mà chúng ta đang thiếu, đó chính là “văn hóa từ chức”.

Ngẫm ra cũng phải thôi, một khi nạn chạy chức, chạy quyền, “mua quan, bán chức”, “con ông cháu cha” vẫn còn nhức nhối trong xã hội, văn hóa từ chức khó có cơ hội, có đất để nảy mầm và phát triển.

Càng đáng buồn thay, “văn hóa từ chức” sẽ còn là điều “xa xỉ” một khi nạn tham nhũng, suy thoái vẫn hoành hành. Sáng qua, ông Đinh La Thăng và 21 đồng phạm cũng đã chính thức hầu tòa trong một vụ án làm nghèo đất nước xảy ra tại PVC, gây thiệt hại cho nhà nước hơn 100 tỷ đồng. Ai trong số họ đã từng có ý nghĩ xin từ chức?

Ngãm ra, phải trị tới nơi tới chốn các quan tham, vinh thân phì gia, lúc đó văn hóa từ chức, lòng tự trọng, liêm sỉ của quan chức mới có cơ hội để lên ngôi, để trở thành chuyện đương nhiên, tất nhiên trong xã hội.

*Nguồn: tienphong.vn*

# **BỘ NỘI VỤ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG”**

Ngày 28/12/2017, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành Quyết định số 2948/QĐ-BNV phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

Theo đó, xác định Chỉ số CCHC để theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan và công bằng kết quả thực hiện CCHC hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ (sau đây gọi tắt là bộ), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là tỉnh) trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

Xây dựng được Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CHCC cấp bộ, cấp tỉnh theo đặc điểm, tính chất quản lý nhà nước của các bộ, các tỉnh.

Xác định được thang điểm, phương pháp đánh giá cho các tiêu chí, tiêu chí thành phần, từ đó xác định được Chỉ số CCHC của từng bộ, từng tỉnh.

Xây dựng bộ câu hỏi điều tra xã hội học theo từng nhóm đối tượng điều tra, khảo sát.

Hàng năm tổ chức triển khai xác định, công bố Chỉ số CCHC của các bộ, các tỉnh.

Chỉ số CCHC phải bám sát nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Chỉ số CCHC phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của các bộ, các tỉnh và đánh giá thực chất, khách quan kết quả triển khai CCHC hàng năm của các bộ, các tỉnh. Tăng cường sự tham gia đánh giá của cá nhân, tổ chức đối với quá trình triển khai CCHC của các bộ, các tỉnh. Hình thành được hệ thống theo dõi, đánh giá đồng bộ, thống nhất trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương tới địa phương.

**Chỉ số CCHC cấp bộ**

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp bộ được cấu trúc thành 7 lĩnh vực đánh giá, 37 tiêu chí và 79 tiêu chí thành phần, cụ thể: 1- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 6 tiêu chí và 6 tiêu chí thành phần. 2- Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ: 6 tiêu chí và 12 tiêu chí thành phần. 3- Cải cách thủ tục hành chính: 5 tiêu chí và 13 tiêu chí thành phần. 4- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: 4 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần. 5- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: 8 tiêu chí và 13 tiêu chí thành phần. 6- Cải cách tài chính công: 3 tiêu chí và 6 tiêu chí thành phần. 7- Hiện đại hóa hành chính: 5 tiêu chí và 19 tiêu chí thành phần.

**Chỉ số CCHC cấp tỉnh**

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh được cấu trúc thành 8 lĩnh vực đánh giá, 38 tiêu chí, 81 tiêu chí thành phần, cụ thể: 1- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: 6 tiêu chí và 6 tiêu chí thành phần. 2- Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh: 4 tiêu chí và 6 tiêu chí thành phần. 3- Cải cách thủ tục hành chính: 5 tiêu chí và 16 tiêu chí thành phần. 4- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: 4 tiêu chí và 10 tiêu chí thành phần. 5- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: 9 tiêu chí và 16 tiêu chí thành phần. 6- Cải cách tài chính công: 3 tiêu chí và 6 tiêu chí thành phần. 7- Hiện đại hóa hành chính: 5 tiêu chí và 18 tiêu chí thành phần. 8- Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh: 2 tiêu chí và 3 tiêu chí thành phần.

Thang điểm đánh giá của Chỉ số CCHC là 100 điểm, trong đó điểm đánh giá qua điều tra xã hội học là 36.5/100 điểm đối với Chỉ số CCHC cấp bộ và 34.5/100 điểm đối với Chỉ số CCHC cấp tỉnh.

Ngoài ra, Đề án cũng đề ra một số giải pháp như, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả chỉ đạo điều hành của các ngành, các cấp đối với việc xác định Chỉ số CCHC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Chỉ số CCHC; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá CCHC tại các cơ quan, đơn vị hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kinh phí cho công tác xác định Chỉ số CCHC.

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*



## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VTV

Chính phủ đã ban hành Nghị định 02/2018/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam (VTV).

Theo đó, Đài Truyền hình Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, là đài truyền hình quốc gia thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần giáo dục, nâng cao dân trí, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân bằng các chương trình truyền hình và các loại hình báo chí, truyền thông đa phương tiện khác.

Đài Truyền hình Việt Nam có các đơn vị gồm: 1- Ban Thư ký biên tập; 2- Ban Tổ chức cán bộ; 3- Ban Kế hoạch - Tài chính; 4- Ban Hợp tác quốc tế; 5- Ban Kiểm tra; 6- Văn phòng; 7- Ban Thời sự; 8- Ban Khoa giáo; 9- Ban Truyền hình tiếng dân tộc; 10- Ban Truyền hình đối ngoại; 11- Ban Văn nghệ; 12- Ban Sản xuất các chương trình Giải trí; 13- Ban Sản xuất các chương trình Thể thao; 14- Ban Biên tập truyền hình cáp; 15- Ban Thanh thiếu niên; 16- Trung tâm Phim tài liệu và Phóng sự; 17- Trung tâm Sản xuất phim truyền hình; 18- Trung tâm Tư liệu; 19- Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh; 20- Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Huế; 21- Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng; 22- Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Nha Trang; 23- Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại thành phố Cần Thơ; 24- Các cơ quan thường trú Đài Truyền hình Việt Nam tại nước ngoài được thành lập theo quy định của pháp luật; 25- Trung tâm Kỹ thuật sản xuất chương trình; 26- Trung tâm Kỹ thuật truyền dẫn phát sóng; 27- Trung tâm Mỹ thuật; 28- Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền hình; 29- Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền hình; 30- Trung tâm Tin học và Công nghệ truyền hình; 31- Tạp chí Truyền hình...

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, CƠ CẤU TỔ CHỨC MỚI CỦA VOV

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 03/2018/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), thay thế Nghị định số 55/2014/NĐ-CP.

Nghị định số 03/2018/NĐ-CP quy định VOV là cơ quan thuộc Chính phủ, là đài phát thanh quốc gia thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; góp phần giáo dục, nâng cao dân trí, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân bằng các chương trình phát thanh và các loại hình báo chí, truyền thông đa phương tiện khác.

Theo quy định mới, cơ cấu tổ chức của VOV gồm: Ban Thư ký biên tập; Ban Tổ chức cán bộ; Ban Kế hoạch - Tài chính; Ban Hợp tác quốc tế; Ban Kiểm tra; Văn phòng; Ban Thời sự (VOV1); Ban Văn hóa - Xã hội (VOV2); Ban Âm nhạc (VOV3); Ban Dân tộc (VOV4); Ban Đối ngoại (VOV5); Ban Văn học - Nghệ thuật (VOV6); Báo Điện tử VOV (VOV.VN); Báo Tiếng nói Việt Nam (Báo VOV); Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC; Kênh VOV Giao thông (VOVGT); cơ quan thường trú khu vực Đông Bắc; cơ quan thường trú khu vực Tây Bắc; cơ quan thường trú khu vực Miền Trung; cơ quan thường trú khu vực Tây Nguyên; cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh; cơ quan thường trú khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long; các cơ quan thường trú tại nước ngoài được thành lập theo quy định của pháp luật; Trung tâm Kỹ thuật phát thanh truyền hình; Trung tâm Sản xuất và Lưu trữ Chương trình; Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông; Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ Truyền thông (R&D)...

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG CÔNG LẬP

Từ 15/1/2018, quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập được thực hiện theo Thông tư 29/2017/TT- BGDĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo mới ban hành.

Quy chế này áp dụng đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục (gọi chung là giáo viên) đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trường chuyên biệt công lập hoặc đang giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên trong các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh/cấp huyện... và đã được xếp hạng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên.

Nội dung thông báo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên bao gồm: Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng; số lượng giáo viên được xét theo từng cấp học và hạng chức danh nghề nghiệp; hồ sơ đăng ký dự xét, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ; hình thức và nội dung xét thăng hạng...

Về tổ chức xét hồ sơ, Thông tư quy định: Các thành viên trong Hội đồng tổ chức xét và chấm điểm chung đối với từng hồ sơ và ghi điểm vào phiếu chấm điểm của mỗi hồ sơ trong đó có cả điểm cộng thêm, từng thành viên ký tên dưới tờ phiếu chấm....

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 133/2017/TT-BTC quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước, trong đó nêu rõ về điều kiện thực hiện giao dịch điện tử (GDĐT) trong hoạt động nghiệp vụ kho bạc nhà nước (KBNN).

Cụ thể, điều kiện GDĐT giữa các đơn vị giao dịch với KBNN là Các đơn vị giao dịch phải có chứng thư số đang còn hiệu lực do tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng cấp hoặc được cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị các đơn vị giao dịch phải có thông báo tham gia và được KBNN chấp thuận, cấp tài khoản đăng nhập Trang thông tin dịch vụ công của KBNN để sử dụng các dịch vụ công trực tuyến của KBNN

Điều kiện GDĐT giữa KBNN với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các ngân hàng thương mại về thanh toán điện tử liên ngân hàng được thực hiện theo các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thông tư cũng quy định chữ ký số sử dụng trong các GDĐT với KBNN là chữ ký số tương ứng với chứng thư số được tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng cấp hoặc được cấp bởi tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan thuộc hệ thống chính trị...

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### **Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương:**

Đồng chí Sơn Minh Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ được Bộ Chính trị phân công giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020.

### **Ban Dân vận Trung ương:**

Đồng chí Điều K'Ré, Ủy viên Trung ương Đảng Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nguyên được Bộ Chính trị phân công giữ chức Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Trung ương.

### **Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:**

Đồng chí Hậu A Lênh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Bắc được bầu giữ chức Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2014 - 2019.

### **BCĐ cải cách hành chính của Chính phủ:**

Ông Đinh Đăng Quang, Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam thay thế ông Nguyễn Hoài Dương, Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam được cử làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Liên bang Mexico.

*Nguồn: baohinhphu.vn*